

Bắc Kạn, ngày 05 tháng 6 năm 2017

Số: 31/2017/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 27/2017/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Triệu Thị Y** - Sinh năm 1980

Bị đơn: Anh **Hoàng Sỹ K** - Sinh năm 1982

Đều trú tại: Tổ A, phường B, thành phố C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị Y và anh Hoàng Sỹ K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về quan hệ hôn nhân:** Chị Triệu Thị Y và anh Hoàng Sỹ K thuận tình ly hôn.

***Về con chung:** Giao cháu Hoàng Hà D sinh ngày 27 tháng 6 năm 2008 cho anh Hoàng Sỹ K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

*** Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Hoàng Sỹ K không yêu cầu chị Triệu Thị Y cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Triệu Thị Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

***Về tài sản chung, vay nợ chung:** Chị Triệu Thị Y và anh Hoàng Sỹ K không có tài sản chung, vay nợ chung.

*** Về án phí:** Chị Triệu Thị Y tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 05144 ngày 27/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Chị Y được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

“ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TA tỉnh BK + BBHG;
- VKSNDTPBK;
- CC THADSTPBK;
- UBND phường ;
- (Nơi đăng ký kết hôn)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Đình Hưng

